

Số: /BC-SGDĐT

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ Mười một Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XV

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 136/HĐND-VP ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh về việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ Mười một HĐND tỉnh khoá XV, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo bổ sung một số nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ mười một HĐND tỉnh khoá XV. Cụ thể như sau:

I. Nội dung đại biểu chất vấn

Câu hỏi: Với trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh về lĩnh vực giáo dục, đề nghị đồng chí Giám đốc Sở GDĐT làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của Sở và giải pháp tham mưu của Sở trong thời gian tới để nâng cao chất lượng dạy và học, thu hẹp dần khoảng cách giữa các huyện, các vùng đồng bào dân tộc thiểu số với thành phố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Trả lời: Trong những năm qua, Ngành giáo dục đào tạo luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự phối hợp có hiệu quả của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các cấp ủy, chính quyền các địa phương. Hàng năm, ngân sách chi cho giáo dục chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi ngân sách của tỉnh song chủ yếu là chi lương, các khoản có tính chất lương, chi chế độ chính sách cho công chức, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên.

Chất lượng giáo dục toàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Toàn tỉnh đã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học và THCS mức độ 2, dự kiến sẽ hoàn thành PCGD tiểu học mức độ 3 năm 2024 và PCGD THCS mức độ 3 năm 2025. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tỷ lệ hoàn thành chương trình THCS đạt 99,8%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 đạt 99,24% và năm 2023 đạt 99,51%. Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2022-2023 đạt 10 giải, xếp hạng thứ 4/7 tỉnh miền núi phía Bắc. So với các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng thì chất lượng giáo dục của Điện Biên có nhiều kết quả nổi trội hơn.

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022, giáo dục Điện Biên có cả 02/02 chỉ tiêu đều tăng hạng so với năm 2021. Cụ thể: Chỉ tiêu điểm thi trung bình kỳ thi tốt nghiệp THPT đạt 6,11 điểm, xếp hạng thứ 51/63 tỉnh, thành trong cả nước, tăng 0,63 điểm và tăng 08 hạng, từ hạng 59 lên hạng 51; Chỉ tiêu giáo dục phổ thông tại tỉnh có chất lượng tốt đạt 42%, xếp hạng thứ 58/63 tỉnh, thành trong cả nước, tăng 03 hạng, từ hạng 61/63 lên hạng 58/63.

Tuy nhiên, Ngành GDĐT cũng nhìn nhận rõ chất lượng giáo dục cấp THCS chưa cao, chất lượng giáo dục các cấp học có sự chênh lệch giữa vùng thuận lợi và

vùng khó khăn. Trách nhiệm chính là Ngành GDĐT, đứng đầu là đồng chí Giám đốc Sở GDĐT. Ngành cũng đã phân tích, đánh giá và chỉ ra nhiều nguyên nhân nhưng có 03 nguyên nhân chính dưới đây:

Một là, Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên còn thiếu so với định mức quy định, đặc biệt là giáo viên mầm non (932 giáo viên) và một số môn chuyên biệt (Ngoại ngữ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật) những môn học này thậm chí không có nguồn tuyển. Giáo viên làm việc ở khu vực vùng sâu, vùng xa phải chịu nhiều vất vả, thiệt thòi (như xa gia đình, đi lại xa xôi, khó khăn, không có các dịch vụ như ở khu vực thuận lợi), dẫn đến giáo viên không có nhiều thời gian để nghiên cứu, tự học tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn; nhiều giáo viên không khắc phục được những khó khăn phải xin nghỉ thôi việc, chuyển công tác ra ngoài tỉnh gây khó khăn trong công tác bố trí, sử dụng đội ngũ, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

Hai là, Nhiều học sinh ở khu vực khó khăn, nhà ở xa trường, đi lại vất vả, gia đình kinh tế khó khăn các em phải dành nhiều thời gian lao động giúp đỡ gia đình, trong khi đó chính sách hỗ trợ học sinh khó khăn còn thấp, một số địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn hủ tục lạc hậu như tảo hôn, ... tiềm ẩn nguy cơ học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần và chưa chuyên tâm học tập. Đặc biệt từ năm học 2005-2006, kỳ thi tốt nghiệp THPT chính thức được bỏ theo Luật Giáo dục nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

Ba là, Ngân sách đầu tư cho giáo dục lớn nhưng chủ yếu là chi cho con người (chi lương và các khoản có tính chất lương, chi chế độ chính sách cho học sinh), chưa đáp ứng nhu cầu, nhiều trường học thiếu phòng học, phòng bộ môn, nhà bếp, nhà ăn,... hoặc các công trình qua sử dụng đã hư hỏng xuống cấp nhưng không có kinh phí để xây mới, cải tạo sửa chữa. Kinh phí mua sắm thiết bị trường học không đủ,...dẫn đến các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục không đáp ứng quy định làm ảnh hưởng chất lượng giáo dục.

Để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, Ngành GDĐT đã tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Cụ thể:

Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng quản lý

1- Tham mưu HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết về giáo dục đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện (Nghị quyết về trường chuyên, học sinh giỏi quốc gia, hỗ trợ học phí, chế độ cho cán bộ giáo viên thực hiện các cuộc thi, chế độ cho người dạy và học xóa mù chữ...).

2- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện tốt chương trình, kế hoạch giáo dục; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tăng cường củng cố kỷ cương, nền nếp trường học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

3- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát nắm bắt tình hình dạy học tại cơ sở, kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc của cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện.

4- Tăng cường tổ chức các Hội nghị, Hội thảo về giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục; thành lập và chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động các Cụm sinh hoạt chuyên môn cùng cấp, Cụm hoạt động chuyên môn liên cấp để hỗ trợ giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh.

5- Đổi mới công tác tuyển sinh các cấp để nâng cao chất lượng dạy học (đối với tuyển sinh lớp 10 THPT: tăng số trường, số môn thi tuyển); đổi mới công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

6- Tăng cường xã hội hoá; kêu gọi đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các nội dung khác phục vụ dạy và học.

Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo viên

1- Chú trọng công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện tập huấn/bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo; khuyến khích nhà giáo tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn. (Hiện nay, Điện Biên thuộc top tỉnh đầu tiên hoàn thành tập huấn/bồi dưỡng cốt cán và đại trà các mô đun từ 1->9 để triển khai Chương trình GDPT 2018).

2- Đội ngũ giáo viên tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học các môn học, thực hiện hiệu quả giáo dục tích hợp, liên môn, nâng cao chất lượng giáo dục Ngoại ngữ, Tin học, Hoạt động trải nghiệm đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.

3- Tạo điều kiện để nhà giáo ở các trường vùng cao, vùng sâu đến các trường có chất lượng dạy học tốt tham quan học tập kinh nghiệm.

4- Thành lập các Đoàn công tác (chuyên viên phụ trách chuyên môn Sở, Phòng GDĐT, giáo viên cốt cán cấp tỉnh, huyện) hỗ trợ chuyên môn cho các trường ở khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng học sinh

1- Tập trung thực hiện hiệu quả Đề án tăng cường Tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học giai đoạn 2021-2025. Thực hiện chương trình chuẩn bị tiếng Việt cho học sinh trước khi vào lớp 1.

2- Phát huy hiệu quả của Đề án nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh dân tộc thiểu số cấp Tiểu học của Tổ chức cứu trợ trẻ em; tiếp tục đầu tư xây dựng “Thư viện thân thiện trường tiểu học” tại các xã đặc biệt khó khăn.

3- Thực hiện Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh về Phê duyệt Kế hoạch đầu tư, cải tạo, mở rộng các trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2018-2025. Theo đó, giai đoạn 2021-2025 nâng số học sinh tại các trường PTDTNT huyện Mường Ảng, huyện Mường Chà lên 12 lớp với 420 học sinh/trường; các trường PTDTNT huyện Tủa Chùa, huyện Mường Nhé, huyện Nậm Pồ lên 15 lớp với 525 học sinh/trường; các trường PTDTNT huyện Tuần Giáo, huyện Điện Biên Đông, huyện Điện Biên lên 18 lớp với 630 học sinh/trường; nâng số lớp và số học sinh tại trường PTDTNT tỉnh lên 30 lớp với 1.050 học sinh. Từ quá trình thực hiện Quyết định 546/QĐ-UBND đã tăng được 1.955 học sinh là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sinh sống tại những vùng điều kiện kinh tế khó khăn, được nhà nước đầu tư

đầy đủ về cơ sở vật chất đảm bảo có đầy đủ điều kiện học tập tốt nhất, từ đó nâng cao trình độ dân trí, nâng cao chất lượng giáo dục của các huyện khó khăn so với vùng thuận lợi. Trong năm học 2023-2024 số học sinh được học tại các trường PTDTNT tăng 170 em so với năm học 2022-2023 (năm học 2022-2023 số học sinh được học tại các trường PTDTNT là 3.610 học sinh, năm học 2023-2024 số học sinh được học tại các trường PTDTNT là 3.780 học sinh).

4- Tiếp tục xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá chất lượng, kiểm định chất lượng học sinh theo quy định. Năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã triển khai thư viện đề kiểm tra định kỳ cấp tiểu học, THCS, THPT để dùng chung nhằm hỗ trợ giáo viên trong toàn tỉnh, nhất là giáo viên thuộc vùng khó khăn, vùng cao khi xây dựng đề kiểm tra của đơn vị.

Nhóm giải pháp phối hợp

1- Tăng cường phối hợp UBND cấp huyện, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,... trong công tác: tuyên truyền, vận động, huy động trẻ trong các độ tuổi ra lớp, học sinh đi học chuyên cần, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tuyển dụng giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học...

2- Phối hợp với các trường Đại học sư phạm (ĐHSP Hà Nội, đại học Thái Nguyên, Học viện quản lý GDĐT...) trong việc đào tạo cán bộ quản lý, giáo viên và trong công tác tập huấn/bồi dưỡng giáo viên.

Mặc dù Ngành GDĐT đã có nhiều giải pháp nhưng vẫn chưa khắc phục được triệt để. Trong thời gian tới Sở GDĐT sẽ tiếp tục tập trung tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp sau đây:

1- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo giáo viên đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các môn thiếu nguồn tuyển.

2- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh các chế độ, chính sách nhằm thu hút nguồn nhân lực có trình độ đại học trở lên đến nhận công tác tại tỉnh, đặc biệt là nguồn giáo viên các chuyên ngành còn thiếu nguồn tuyển. Thực hiện có hiệu quả các chính sách tạo nguồn giáo viên theo quy định.

3- Điều chỉnh, bổ sung số lượng người làm việc hiện có và số lượng người làm việc được giao bổ sung theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị, đảm bảo tương đồng giữa các huyện, thị xã, thành phố về tỷ lệ giáo viên/lớp, tỷ lệ học sinh/lớp.

4- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các sở ban ngành tỉnh tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030, ưu tiên đầu tư CSVC kiên cố hóa trường lớp học, phòng ở nội trú, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu.

5- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, trọng tâm là Chương trình vận động tài trợ đầu tư xây dựng phòng ở bán trú, nội trú cho học sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên, đặc biệt quan tâm các trường vùng khó khăn.

6- Tham mưu UBND tỉnh, Bộ GDĐT kiến nghị Chính phủ điều chỉnh, bổ sung chính sách hỗ trợ học sinh ở những khu vực khó khăn theo hướng tăng mức hỗ trợ và đối tượng hỗ trợ.

7- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên, học sinh ở khu vực khó khăn của tỉnh phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và phù hợp với điều kiện của tỉnh.

8- Tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xây dựng đề án thành lập Trường Đại học Điện Biên.

Ngoài các giải pháp tham mưu trên, Sở GDĐT sẽ đồng thời chủ động chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện các giải pháp sau:

1- Tăng cường quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục các cấp học; tiếp tục tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

2- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các Cụm chuyên môn liên cấp (THCS-THPT) tạo môi trường để giáo viên tăng cường học hỏi, trao đổi, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ những vấn đề mới, khó khi thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ. Thành lập đội giáo viên cốt cán của tỉnh để trực tiếp tham gia hỗ trợ các Cụm chuyên môn.

3- Xây dựng và hoàn thiện Ngân hàng đề dùng chung cho tất cả các trường học thuộc các cấp học trên địa bàn tỉnh đảm bảo học sinh ở các khu vực thuận lợi và khó khăn đều được đánh giá theo một chuẩn chung về kiến thức, kỹ năng. Từ đó định hướng, điều chỉnh phương pháp dạy học của giáo viên nhằm từng bước thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các khu vực.

4- Chỉ đạo thực hiện ra đề chung và tổ chức chấm chéo giữa các trường trên cùng địa bàn trong các bài kiểm tra định kỳ nhằm đánh giá thực chất công tác quản lý và chất lượng giáo dục của từng trường, chất lượng dạy học của từng giáo viên bộ môn, nâng cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ CBQL, giáo viên từ đó chủ động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

II. Nội dung đại biểu nhận định

1. Nội dung 1: Điểm các môn thi của kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 còn thấp và một số môn thấp hơn so với năm học 2022-2023; điểm thi môn tuyển sinh lệch nhiều so với điểm tổng kết môn học.

Giải trình

a) Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT tỉnh Điện Biên với mục đích nhằm tuyển chọn học sinh vào các trường THPT công lập và các trường phổ thông DTNT THPT và trường THPT chuyên khi nhu cầu học của người học nhiều hơn khả năng bố trí được chỗ học của các trường và có sự chênh lệch về chất lượng giáo dục giữa các khu vực. Đồng thời việc thi tuyển vào lớp 10 cũng giúp Ngành giáo dục đào tạo thực hiện công tác phân luồng học sinh sau THCS theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025" và kế hoạch số 1067/KH-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông" trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018-2025.

Căn cứ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹, chỉ đạo của UBND tỉnh², năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã tổ chức thi tuyển vào lớp 10 đối với 14 trường, gồm: THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT Lương Thế Vinh, THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo và 09 trường phổ thông DTNT THPT.

Năm học 2023-2024, Sở GDĐT tổ chức thi tuyển vào lớp 10 đối với 19 trường, so với năm học 2022-2023, tăng 05 trường là: THPT Tòa Chùa, THPT Nậm Pồ, THPT Trần Can, THPT Mường Chà, THPT Mường Nhé.

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 được tổ chức nghiêm túc trong tất cả các khâu: ra đề, coi thi, chấm thi. Đề thi được thiết kế theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; đảm bảo phân hóa cao, phân loại được học sinh, phản ánh trung thực chất lượng dạy và học ở các trường THCS.

Kết quả các môn thi tuyển sinh năm nay đã có sự cải thiện đáng kể so với các năm trước; qua kết quả các môn thi cho thấy nhiều thí sinh nắm vững kiến thức cơ bản, bài làm tốt, có tính sáng tạo, có kỹ năng phân tích, tính toán tốt; nhiều trường THCS có sự chuyển biến rõ nét về chất lượng giáo dục, điều đó khẳng định các phòng GDĐT, cán bộ quản lý các trường THCS đã quan tâm chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là chất lượng lớp cuối cấp.

b) Điểm trung bình các môn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 có giảm nhẹ so với năm 2022-2023 và thấp hơn điểm trung bình trong học bạ của học sinh. Nguyên nhân cụ thể như sau:

- Nhiều trường THCS còn một bộ phận giáo viên chưa thực hiện tốt việc ôn tập kiến thức cơ bản, rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho học sinh; một số phòng GDĐT; một số trường THCS chưa thực sự sâu sát trong công tác quản lý, chỉ đạo dạy và học, nâng cao chất lượng học sinh lớp cuối cấp và công tác ôn tập, ôn thi chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Năm học 2022-2023 chỉ thi tuyển vào trường chuyên và trường PTDTNT, đa số học sinh đăng ký dự thi đều có chất lượng giáo dục tốt hơn. Kỳ thi tuyển sinh năm học 2023-2024, Sở GDĐT mở rộng trường thi tuyển tại các huyện có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn hơn, như các huyện: Mường Nhé, Nậm Pồ, Mường Chà, Điện Biên Đông, Tòa Chùa (trường THPT Mường Nhé, THPT Nậm Pồ, THPT Mường Chà, THPT Trần Can, THPT Tòa Chùa). Mặc dù đây là các trường THPT ở khu vực trung tâm huyện nhưng nhìn chung học sinh đăng ký dự thi đa số là học sinh thuộc các trường THCS ở khu vực có điều kiện

¹ Thông tư của Bộ GDĐT: số 03/VBHNBGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023; Quy chế tổ chức và hoạt động trường phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023; số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học

² Quyết định của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh; Căn cứ Công văn của UBND tỉnh về việc tuyển sinh các trường THCS&THPT, THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên Lê Quý Đôn hàng năm.

kinh tế - xã hội khó khăn hơn; chất lượng giáo dục học sinh cấp THCS chưa cao và có sự chênh lệch lớn giữa các khu vực trên cùng địa bàn huyện; nhiều học sinh nhà xa trường học, đi lại khó khăn, nhiều gia đình kinh tế khó khăn, trình độ dân trí thấp, không đồng đều, nhiều phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập của con em, nhiều học sinh động cơ, nhu cầu học tập không cao, chưa chú trọng tới việc học tập, phải dành nhiều thời gian lao động giúp đỡ gia đình do đó điểm các bài thi còn thấp.

- Chương trình, nội dung thi vào 10 là chương trình toàn cấp THCS, từ lớp 6 đến lớp 9, yêu cầu việc tái hiện, vận dụng kiến thức của cả 4 năm học; đề thi mỗi môn có độ phân hóa cao từ 0 đến 10 điểm, để lựa chọn được học sinh vào các trường (trường chuyên, trường PTDT nội trú có tỉ lệ đỗ/dự thi trên 1,5/2). Học sinh đa số các trường THCS (trừ địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, Thị trấn, Thị xã), sau tổng kết năm học không có điều kiện ôn thi nhằm nâng cao kiến thức, rèn các kỹ năng làm bài thi tuyển sinh cho học sinh.

- Học sinh thi vào 10 năm học 2023-2024 là những học sinh chịu ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh Covid-19 trong những năm lớp 7,8, nên việc tiếp thu kiến thức cơ bản, nền tảng của học sinh bị ảnh hưởng.

- Thông qua các bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ nhằm đánh giá mức độ nhận thức, tiếp thu của học sinh qua từng môn học theo từng bài, từng chương, từng học kỳ và cả năm học nhằm đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức kỹ năng theo chương trình. Nội dung đề kiểm tra chỉ tập trung vào một số nội dung, một số chuyên đề học sinh vừa kết thúc nên việc tái hiện kiến thức của học sinh dễ dàng hơn; trong chương trình có bố trí các tiết ôn tập trước kiểm tra cho học sinh.

- Kết quả đánh giá xếp loại học sinh theo năm học, cấp học đây là quá trình đánh giá nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông của môn học, cấp học theo chuẩn đầu ra của Chương trình; đồng thời cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để học sinh tự điều chỉnh hoạt động rèn luyện và học tập, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh. Do vậy kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 thấp hơn kết quả đánh giá xếp loại học sinh hàng năm là tất yếu khách quan.

c) Một số giải pháp trong thời gian tới

- Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tốt chương trình, kế hoạch giáo dục; giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tăng cường củng cố kỷ cương, nề nếp trường học.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát nắm bắt tình hình dạy học tại cơ sở, kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc của cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm, cụm hoạt động chuyên môn liên cấp về bàn các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời hỗ trợ giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo các phòng GDĐT, các trường THCS tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo dạy học, ôn tập tại các nhà trường; tiếp tục xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán tại các trường hoặc cụm trường để giúp giáo viên giải quyết, tháo gỡ những khó khăn trong dạy và học. Chỉ đạo dạy học sát đối tượng học sinh, dạy học theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá; khai thác hiệu quả Thư viện đề kiểm tra. Tổ chức phân tích, đánh giá kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, xác định nguyên nhân, đề xuất và thực hiện những giải pháp hiệu quả nhằm từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt là chất lượng học sinh lớp 9.

- Các trường THCS cần xác định và nhận thức rõ công tác bồi dưỡng học sinh khá giỏi, phụ đạo học sinh yếu là nhiệm vụ quan trọng cần được thực hiện thường xuyên, liên tục là trách nhiệm của mỗi cá nhân. Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá phân loại trình độ của học sinh nhằm kịp thời bổ sung kiến thức, rèn luyện kỹ năng cho các em.

- Các cơ sở giáo dục tập trung tư vấn hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho học sinh THCS; phân tích các điều kiện, khả năng học tập của từng em giúp cha, mẹ học sinh và học sinh nhận thức rõ, đúng đắn hơn việc học tập và cơ hội học tập và làm việc; giúp học sinh tự đánh giá đúng khả năng học tập của bản thân, điều kiện của gia đình, xem xét nhu cầu lao động xã hội để lựa chọn hướng đi cho phù hợp (tiếp tục học lên THPT hoặc đi học nghề).

2. Nội dung 2: Ngành quan tâm đến giáo dục THPT, chưa quan tâm đến các cấp học khác.

Giải trình:

Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Đối với từng huyện, thị xã, thành phố, đều có Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp huyện quản lý nhà nước về giáo dục ở địa phương theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện.

Về cơ cấu tổ chức và phân cấp quản lý, Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp 37 đơn vị trực thuộc (trong đó có 29 trường THPT, 4 trường THCS&THPT); hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với 10 phòng Giáo dục và Đào tạo (các phòng GDĐT quản lý trực tiếp 430 cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và THCS theo địa bàn quản lý); hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục thường xuyên đối với 09 trung tâm GDTN-GDTX cấp huyện.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định, kế hoạch, chương trình, dự án, chính sách phát triển giáo dục, phân luồng, hướng nghiệp học sinh trên địa bàn tỉnh phù hợp với chiến lược phát triển ngành giáo dục và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ trì hướng dẫn triển khai thực các hoạt động dạy

học và giáo dục trong nhà trường và ngoài nhà trường; chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn trường học; tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác truyền thông giáo dục hiện trên địa bàn tỉnh. Các văn bản Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh về lĩnh vực giáo dục và đào tạo và các văn bản chỉ đạo, điều hành theo kế hoạch nhiệm vụ hằng năm đều bao quát đầy đủ các cấp học, địa bàn, đối tượng. Công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá, kiểm định,... được thực hiện thường xuyên đối với toàn bộ 481 cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Đối với các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT (trong đó có các trường THPT), ngoài chỉ đạo về chuyên môn, Sở GDĐT còn quản lý về tài chính và đội ngũ nên phải thực hiện nhiều nội dung quản lý, chỉ đạo hơn. Tương tự, các phòng GDĐT cũng đều tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo và trực tiếp quản lý, các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và THCS theo phân cấp quản lý. Tuy nhiên, với chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo luôn chủ động phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ban ngành tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Do đó, sự nghiệp phát triển giáo dục của tỉnh đã có nhiều kết quả đáng ghi nhận: Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đi học đạt 99,7% tương đương với các tỉnh trong khu vực; tỷ lệ trẻ nhà trẻ đi học đạt 46,6% cao nhất trong 7 tỉnh miền núi phía bắc (*bình quân cả nước trẻ nhà trẻ huy động đạt 32,1%; tỷ lệ trẻ nhà trẻ huy động ra lớp tỉnh Điện Biên cao hơn 14,5% tỷ lệ trẻ đi học trung bình cả nước*), tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp THCS và THPT đều trên 98%. Tỉnh đã được công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, PCGD cho trẻ em 5 tuổi, PCGD tiểu học mức độ 2, PCGD THCS mức độ 2. Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đúng lộ trình. Thực hiện rà soát, sáp nhập các cơ sở giáo dục đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; phù hợp với quy hoạch, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương³. Các chương trình dự án⁴ được quản lý và tổ chức thực hiện nghiêm túc, chất lượng góp phần nâng cao các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh. Hiện tại, tỉnh có 7.257 phòng học (tỷ lệ phòng kiên cố chiếm 72,8%); 3.916 phòng ở nội trú

³ Kết quả giai đoạn 2018-2021 toàn ngành Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện sáp nhập giảm 52 đơn vị sự nghiệp công lập đạt 92,3% chỉ tiêu giai đoạn: Khối các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo sáp nhập, giảm 08/41 đơn vị, tương đương 17,07%, vượt 7,07% chỉ tiêu UBND tỉnh giao; khối các phòng Giáo dục và Đào tạo sáp nhập giảm 44 đơn vị sự nghiệp công lập, đạt 90,9% kế hoạch.

⁴ Gồm: Các CTMT quốc gia; Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên; Dự án Giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2; Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2; Dự án phát triển giáo dục THPT giai đoạn 2; Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả đầu ra”; Dự án Phát triển trẻ thơ toàn diện tỉnh Điện Biên; Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025; Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020;...

(tỉ lệ phòng kiên cố chiếm 57,1%); 343/463 trường mầm non và phổ thông được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục đạt tỷ lệ 74,08%; 359/463 trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 77,54%⁵.

Qua một số kết quả mà ngành GDĐT đã đạt được nêu trên, khẳng định tất cả các cấp học từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên đều được Ngành GDĐT và các cấp uỷ, chính quyền các địa phương quan tâm. Trong thời gian tới, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tiếp tục phối hợp với các địa phương và các Sở, ban ngành tham mưu UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, tăng cường thực hiện các giải pháp đảm bảo các điều kiện phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Trên đây là báo cáo trả lời chất vấn đại biểu Hà Cẩm Hồng tại Kỳ họp thứ Mười một HĐND tỉnh khoá XV của Sở Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông Hà Cẩm Hồng-ĐB HĐND tỉnh khoá XV;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Cù Huy Hoàn

⁵ Tỷ lệ trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia đạt 79,3 % (bình quân cả nước trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia là 62,3%); Tỷ lệ trường THCS đạt chuẩn Quốc gia đạt 76,2 % (bình quân cả nước trường THCS đạt chuẩn quốc gia là 59,5%); Tỷ lệ trường THPT đạt chuẩn Quốc gia đạt 66,8 % (bình quân cả nước trường THPT đạt chuẩn quốc gia là 38,4%).